Chuyển TĐ CNTT triển khai

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THÔNG TIN GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

Thông tin về các hoạt động, kết quả và chỉ đạo/điều hành tiêu biểu của ngành Giáo dục trong quý IV/2019, gửi các đồng chí tham khảo.

Quý IV/2019

Chuyển cả Vụ chỉ đạo cụ thể triển khai sớm.

04/02/2020

THÔNG TIN TRONG SỐ NÀY

1. Một số kết quả nổi bật của ngành Giáo dục năm 2019

2. Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GDĐH

3. Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên

4. Bộ GDĐT đề nghị các nhà xuất bản cung cấp thông tin phục vụ việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 1

5. Học sinh Việt Nam đạt mức nỗ lực cao nhất thế giới

6. Tín hiệu tích cực của giáo dục đại học Việt Nam

7. Hoạt động hợp tác quốc tế nổi bật

8. Một số chỉ đạo, điều hành nổi bật trong quý

Một số kết quả nổi bật của ngành Giáo dục năm 2019

Năm 2019, ngành Giáo dục tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp và đạt được những kết quả tích cực, góp phần quan trọng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết 29. Dưới đây là tổng hợp một số kết quả nổi bật của ngành Giáo dục năm 2019:

1. Luật Giáo dục 2019 được Quốc hội thông qua. Từng bước tháo gỡ "nút thắt" phát triển giáo dục

Năm 2019, Luật Giáo dục 2019 được Quốc hội chính thức thông qua với số phiếu đồng thuận cao. Trước đó, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học cũng được thông qua và chính thức có hiệu lực từ ngày 1/7/2019.

Việc hai Luật được Quốc hội thông qua thể hiện quyết tâm rất lớn của Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) trong việc thể chế hóa các quan điểm và định hướng của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, huy động các

nguồn lực trong và ngoài nước cho phát triển giáo dục, thúc đẩy hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo.

Ngày 30/12/2019 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 99/2019/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GDĐH (Nghị định 99), bao gồm 20 điều quy định các nội dung mà Luật đã giao Chính phủ hướng dẫn. Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/02/2020.

2. Công bố 5 bộ sách giáo khoa lớp 1. Tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai chương trình GDPT mới

Năm học 2018-2019 đánh dấu một sự kiện quan trọng của giáo dục nước nhà khi chương trình giáo dục phổ thông mới chính thức ban hành vào tháng 12 năm 2018. Sau các bước thẩm định nghiêm ngặt, tháng 11/2019, Bộ GDĐT đã chính thức công bố 5 bộ sách giáo khoa lớp 1 và được các chuyên gia trong nước, quốc tế đánh giá tích cực về nội dung, tiệm cận với xu hướng quốc tế. Bộ GDĐT cũng đã công bố Dự thảo Thông tư hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo tinh thần NQ88 của Quốc hội đảm bảo tính công khai, minh bạch, dân chủ và linh hoạt.

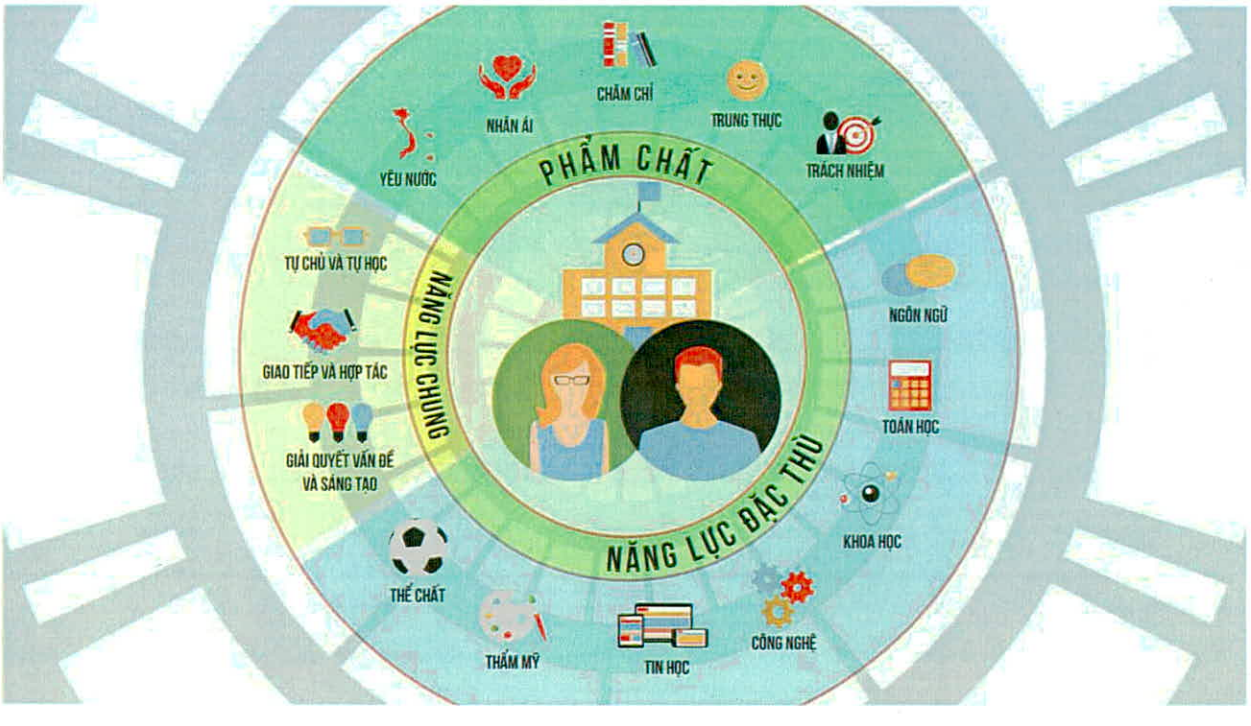

05 phẩm chất và 10 năng lực trong chương trình giáo dục phổ thông mới

Tích cực chuẩn bị các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới bắt đầu từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1, Bộ GDĐT đã và đang tập trung bồi dưỡng cho 04 nhóm đối tượng là giảng viên sư phạm chủ chốt, giáo viên phổ thông, hiệu trưởng các trường phổ thông và cán bộ quản lý cấp sở/phòng GDĐT. Bộ cũng đã xây dựng và ban hành các chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ

thông; chuẩn hiệu trưởng trường phổ thông theo hướng nâng cao tiêu chuẩn, tiêu chí và phù hợp hơn với thực tiễn.

Nhằm tăng cường cơ sở vật chất, chuẩn bị cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới, trong năm học 2018-2019 có hơn 14.308 phòng học được bổ sung mới. Các địa phương tiếp tục duy trì và phát triển mạng lưới trường, lớp tiểu học đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh; quan tâm nhiều hơn đến việc đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ để tăng tỉ lệ học sinh được học 2 buổi/ngày.

3. 100% học sinh tham dự Olympic quốc tế và khu vực đoạt giải. Chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên

Năm 2019 tiếp tục là một năm giàu thành tích của học sinh Việt Nam tại các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực với 100% học sinh tham dự đoạt giải. trong đó chủ yếu là huy chương vàng và huy chương bạc; đặc biệt lần đầu tiên Việt Nam giành điểm tuyệt đối trong phần thi thực hành tại Olympic Hóa học quốc tế; lần đầu tiên Việt Nam có thí sinh vừa đoạt Huy chương Vàng, vừa đoạt giải đặc biệt nữ sinh có thành tích cao nhất Olympic Vật lý quốc tế.

Kết quả dự thi Olympic khu vực và quốc tế từ năm 2007-2018

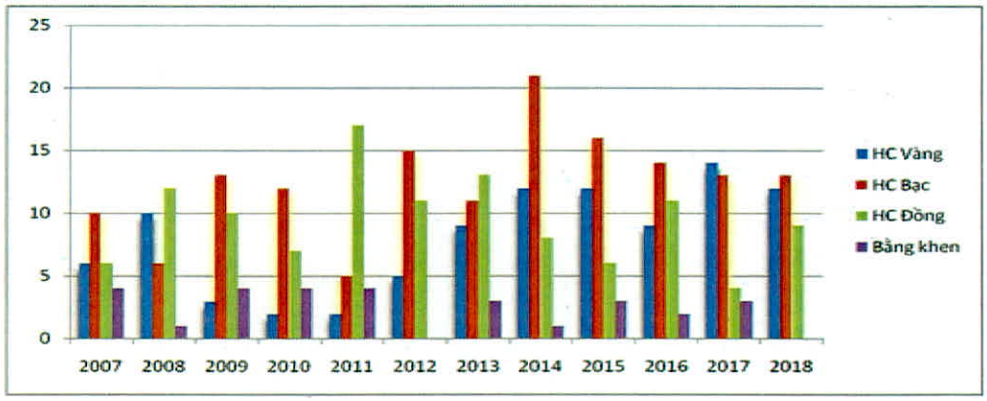

Giáo dục phổ thông tiếp tục thực hiện các giải pháp giữ vững và nâng cao kết quả phổ cập các cấp học, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn. Kết quả PISA 2018 được OECD công bố ngày 3/12/2019 cho thấy, học sinh Việt Nam có điểm số vượt trội ở cả 3 lĩnh vực là Đọc hiểu, Toán học và Khoa học. Đặc

biệt, học sinh Việt Nam được đánh giá là có tinh thần thái độ tích cực làm bài, tỷ lệ có mặt tham gia cao, tỷ lệ trả lời hết các câu hỏi thuộc nhóm cao nhất thế giới.

4. Tổ chức thành công Kỳ thi THPT quốc gia năm 2019

Tại họp phiên thường kỳ tháng 7/2019 của Chính phủ, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã biểu dương ngành giáo dục tổ chức tốt kỳ thi THPT quốc gia năm 2019. Thủ tướng nhấn mạnh, việc kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 được Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các cấp, các ngành và các địa phương tổ chức thành công là một trong những việc lớn, đáng vui mừng. Kỳ thi năm nay đã được tổ chức tốt hơn, nề nếp và chất lượng hơn so với kỳ thi năm 2018.

Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của toàn ngành giáo dục và các địa phương, kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 đã được tổ chức thành công, lấy lại niềm tin của nhân dân, được Chính phủ và Quốc hội đánh giá cao. Từ kết quả của kỳ thi THPT quốc gia năm 2019, năm 2020, kỳ thi sẽ được giữ ổn định như năm 2019, nhằm đánh giá chính xác kết quả học tập của học sinh sau 12 năm học và làm cơ sở cho tuyển sinh giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp.

Bộ GDĐT cũng đang hoàn thiện phương án về kỳ thi THPT quốc gia trong giai đoạn 2021-2025 theo hướng đảm bảo không xáo trộn lớn so với năm 2019 nhưng sẽ điều chỉnh phù hợp với thực tế. Kỳ thi vẫn tổ chức thi trên giấy như hiện nay nhưng đồng thời chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thi trên máy theo lộ trình đảm bảo tính khả thi.

5. Lần đầu tiên 3 đại học của Việt Nam vào bảng xếp hạng tốt nhất toàn cầu, 8 trường đại học nằm trong top 500 Châu Á

Ngày 12/9/2019, tuần san Times Higher Education (THE) chính thức công bố bảng xếp hạng đại học tốt nhất toàn cầu. Đây là bảng xếp hạng rất có uy tín được THE công bố thường niên, và lần đầu tiên Việt Nam có 3 cơ sở đại học có tên trong bảng xếp hạng, gồm Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia TP.HCM và Trường đại học Bách khoa Hà Nội.

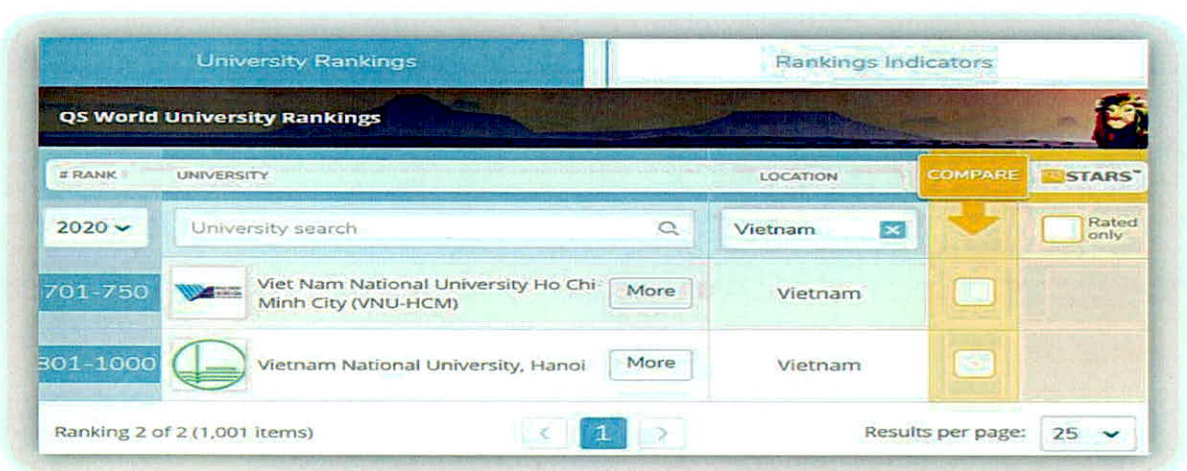

Ngày 27/11/2019, theo kết quả chính thức do QS công bố tại Hội thảo QS APPLE Conference 2019 tại Fukuoka, Nhật Bản, Việt Nam có 08 cơ sở giáo dục đại học nằm trong top 500 của bảng xếp hạng các trường đại học Châu Á của QS năm 2020, bao gồm: Đại học Quốc gia TP.HCM, Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Cần Thơ, Đại học Huế, Đại học Đà Nẵng, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Tôn Đức Thắng, Trường Đại học Duy Tân.

Việc ngày càng có nhiều các cơ sở GDĐH của Việt Nam có tên trong các bảng xếp hạng đại học quốc tế có uy tín, trong đó bắt đầu có các cơ sở giáo dục đại học tư thục là tín hiệu rất tích cực của GDĐH Việt Nam. Những thành tựu này là sự khích lệ, động lực rất tích cực với các cơ sở GDĐH khác trong nước. Bộ GDĐT sẽ tiếp tục định hướng, tạo cơ chế cho các cơ sở GDĐH tự chủ và phát triển; tham mưu với Chính phủ những giải pháp nhằm phát triển một số cơ sở GDĐH, ngành đào tạo mang tầm khu vực, quốc tế; thực hiện có hiệu quả một trong ba đột phá chiến lược là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để phát triển đất nước.

6. Bộ GDĐT lần đầu tiên công bố hệ thống dữ liệu toàn ngành

Năm 2019, Bộ GDĐT hoàn thành xây dựng và công bố cơ sở dữ liệu toàn quốc về giáo dục. Đây là lần đầu tiên một cơ sở dữ liệu đầy đủ thông tin của gần 53.000 trường học, 1,5 triệu giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục và gần 23 triệu hồ sơ học sinh, sinh viên được công bố. Đây là kho dữ liệu hữu ích phục vụ công tác quy hoạch, xây dựng kế hoạch và thực thi các chính sách quản lý ngành có hiệu quả; khắc phục tối đa những bất cập trong quản lý, sử dụng đội ngũ giáo viên hiện nay.

Cũng trong năm 2019, ngành Giáo dục đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT hỗ trợ các hoạt động dạy và học; ứng dụng CNTT bồi dưỡng trực tuyến cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trong toàn ngành. Toàn ngành đã xây dựng được hệ thống kho học liệu điện tử với 5000 bài giảng e-learning có chất lượng, đóng góp vào Hệ tri thức Việt số hóa. Từ nền tảng CNTT, công tác chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính tại Bộ GDĐT được cải thiện đáng kể. Chỉ số về hiện đại hóa hành chính năm 2018 của Bộ đứng thứ 2 trên tổng số 18 bộ, cơ quan ngang bộ.

Để nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành và các hoạt động dạy - học, Bộ GDĐT đang hoàn thiện kiến trúc tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành với 6 cấu phần. Đồng thời tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Đề án về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GDĐH

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học (GDĐH) năm 2018 đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng thúc đẩy thực hiện tự chủ đại học, sử dụng hiệu quả

các nguồn lực để nâng cao chất lượng GDĐH, thực hiện hội nhập quốc tế và đáp ứng tốt hơn nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, chất lượng cao cho nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

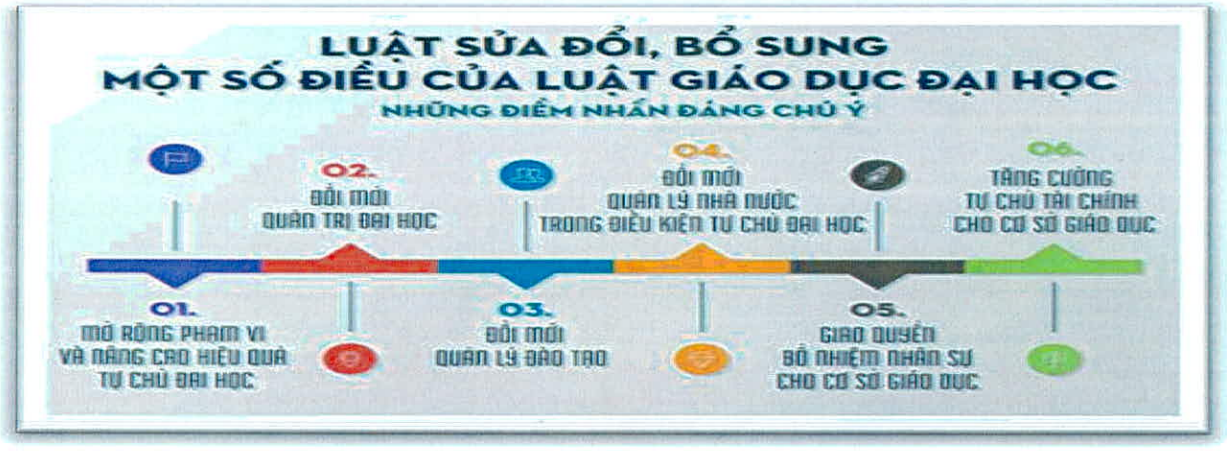

Để triển khai thực hiện Luật, ngày 30/12/2019 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 99/2019/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GDĐH (Nghị định 99), bao gồm 20 điều quy định các nội dung mà Luật đã giao Chính phủ hướng dẫn. Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/02/2020.

Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành những nội dung chính căn bản về 4 nhóm vấn đề sau: Hệ thống cơ sở GDĐH gồm: tên của cơ sở GDĐH; chuyển đổi cơ sở GDĐH tư thục sang tư thục hoạt động không vì lợi nhuận; chuyển trường đại học thành đại học và thành lập trường thuộc cơ sở GDĐH; liên kết các trường đại học thành đại học; công nhận cơ sở GDĐH định hướng nghiên cứu; Về hội đồng trường và hiệu trưởng các cơ sở GDĐH; Quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình, hệ thống văn bằng, chứng chỉ GDĐH và một số vấn đề khác.

Nghị định quy định Bộ GDĐT thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định liên quan thực hiện Luật và Nghị định 99/2019: Nghị định về Xử phạt vi phạm hành chính; thông tư ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo các trình độ, chuẩn chương trình các trình độ, mở ngành, giáo trình... Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về GDĐH, chuẩn GDĐH là cơ sở cho các trường thực hiện tự chủ và công cụ thực hiện thanh tra, kiểm tra các cơ sở GDĐH.

Chỉ đạo các cơ sở GDĐH tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng, các hoạt động Kiểm định chất lượng đối với cơ sở và chương trình đào tạo. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tự chủ của các cơ sở GDĐH; xử lý vi phạm hoặc phối hợp với cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm vi phạm.

Cơ quan quản lý trực tiếp thực hiện đầu tư, định hướng trường đại học phát triển thành đại học (nếu đủ điều kiện), đẩy mạnh tự chủ đại học tại các cơ sở GDĐH trực thuộc. Cử đại diện tham gia hội đồng trường của các cơ sở GDĐH trực tiếp quản lý; Chỉ đạo các cơ sở GDĐH trực tiếp quản lý thành lập mới hoặc kiện toàn hội đồng trường theo quy định của Luật GDĐH; Công nhận hội đồng trường của các cơ sở GDĐH công lập. Phối hợp với Bộ GDĐT đôn đốc, giám sát quá trình thực hiện Luật. Đầu tư, hỗ trợ các cơ sở GDĐH triển khai thực hiện Luật.

Cơ sở GDĐH tổ chức phổ biến Luật và Nghị định cho toàn trường để thực hiện đồng bộ. Xác định chiến lược, kế hoạch, định hướng phát triển; Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế hoạt động của HĐT và các quy định nội bộ khác của trường. Bồi dưỡng năng lực lãnh đạo, quản trị hiện đại cho các cán bộ chủ chốt; có cơ chế phối hợp Đảng ủy - Ban Giám hiệu - Hội đồng trường. Phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong; kiểm định cơ sở, chương trình và triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng.

Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên

Ngày 4/12/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Chỉ thị số 31/CT-TTg về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Bộ Giáo dục và Đào tạo tăng cường giáo dục đạo đức, cho học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động giáo dục, đào tạo và trải nghiệm. Khuyến khích xây dựng các bài giảng, video clip, hình ảnh, bài viết về giáo dục đạo đức, lối sống phù hợp với từng cấp học. Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Rà soát đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy môn học giáo dục đạo đức; đổi mới đào tạo giáo viên về đạo đức nhà giáo; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội; kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

Thủ tướng yêu cầu Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường quản lý và chịu trách nhiệm về công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tăng cường kiểm tra, thực hiện chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em, tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa trong gia đình, trách nhiệm của cha mẹ, ông bà trong giáo dục đạo đức, lối sống cho con cháu. Bộ thông tin và Truyền thông đẩy

mạnh tuyên truyền các tấm gương người tốt, việc tốt trong học sinh, sinh viên; đồng thời phê phán những hành vi lệch chuẩn về đạo đức, lối sống.

Bộ Công an đảm bảo an ninh, trật tự xã hội, đặc biệt là khu vực xung quanh trường học; phòng, chống, xử lý tình trạng bạo lực học đường, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến học sinh, sinh viên. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương có liên quan cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của các đề án, chương trình về giáo dục đạo đức, lối sống được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp ngân sách nhà nước.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương, nhà trường tăng cường tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và toàn xã hội tích cực tham gia công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Chỉ thị này. Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Chỉ thị.

Bộ GDĐT đề nghị các nhà xuất bản cung cấp thông tin phục vụ việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 1

Ngày 27/12/2019, Bộ GDĐT đã có công văn gửi Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam; Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh; Nhà xuất bản Đại học Sư phạm; Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh về việc cung cấp thông tin phục vụ việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Theo đó, để kịp thời cung cấp thông tin cho các cơ sở giáo dục phổ thông lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Bộ GDĐT đề nghị các nhà xuất bản có sách giáo khoa lớp 1 đã được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt có hình thức phù hợp cung cấp sách giáo khoa đến các địa phương kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo viên, cha mẹ học sinh tiếp cận thông tin về sách giáo khoa nhanh chóng, tiết kiệm, hiệu quả và đầy đủ cho từng môn học để thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của pháp luật.

Phương án triển khai cung cấp sách giáo khoa lớp 1 đến các địa phương của các nhà xuất bản cần được thực hiện khẩn trương và báo cáo về Bộ GDĐT trước ngày 15/01/2020. Đồng thời, khẩn trương thực hiện các thủ tục để kịp thời công bố giá của mỗi cuốn sách giáo khoa lớp 1 đã được Bộ GDĐT phê duyệt để các cơ sở giáo dục

phổ thông, các địa phương có thông tin đầy đủ khi tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, việc công bố giá sách giáo khoa lớp 1 phải được hoàn thành trước ngày 15/02/2020.

Cùng ngày, Bộ GDĐT cũng đã có công văn gửi các sở GDĐT về việc chuẩn bị thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cụ thể, Bộ GDĐT yêu cầu các sở GDĐT chỉ đạo góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông, trong đó cần tập trung vào quy trình tổ chức cho giáo viên lựa chọn sách phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ để bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trách nhiệm của cơ sở giáo dục đối với việc lựa chọn sách giáo khoa bảo đảm sự phù hợp giữa đề xuất của các tổ chuyên môn và kết quả của Hội đồng.

Các Sở GDĐT chủ động phối hợp với các nhà xuất bản có sách giáo khoa lớp 1 để có hình thức phù hợp cung cấp sách giáo khoa kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo viên, cha mẹ học sinh tiếp cận thông tin về sách giáo khoa nhanh, tiết kiệm, hiệu quả và đầy đủ cho từng môn học. Những nội dung này cần được thực hiện khẩn trương, nghiêm túc, công khai, minh bạch và hoàn thành trước khi thành lập các hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 1. Bên cạnh đó, các sở GDĐT tham mưu UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực, có hình thức phù hợp cung cấp sách giáo khoa kịp thời, đầy đủ cho các cơ sở giáo dục phổ thông, để thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa sử dụng theo quy định của pháp luật.

Trước đó, ngày 21/11/2019, Bộ trưởng Bộ GDĐT đã ban hành Quyết định số 4507/QĐ-BGDĐT về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông. Thực hiện quy định của Nghị quyết số 88/2014/QH14 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, Bộ GDĐT đã dự thảo Thông tư hướng dẫn việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông, hiện nay dự thảo Thông tư đang được đăng tải lên cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT để lấy ý kiến theo quy định.

Học sinh Việt Nam đạt mức nỗ lực cao nhất thế giới

Ngày 3/12/2019, Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) công bố kết quả đánh giá học sinh quốc tế PISA 2018 tại 79 quốc gia, vùng lãnh thổ. Lần công bố này có một số điểm đặc biệt hơn so với các kỳ đánh giá trước mà Việt Nam tham gia.

Thông tin tóm tắt về kết quả PISA 2018 trên bảng kết quả của OECD công bố cho thấy, Đọc hiểu - lĩnh vực trọng tâm của chu kỳ 2018, Việt Nam đạt 505 điểm, điểm số cao thứ 13/79 quốc gia và vùng lãnh thổ tham gia (chu kỳ 2012 đứng thứ 19/65; chu kỳ 2015 đúng thứ 32/70). Lĩnh vực Toán học, Việt Nam đạt 496 điểm, điểm số cao thứ 24/79 quốc gia và vùng lãnh thổ tham gia (chu kỳ 2012 đứng thứ

17/65; chu kỳ 2015 đứng thứ 22/70). Lĩnh vực Khoa học, Việt Nam đạt 543 điểm, điểm số cao thứ 4/79 quốc gia và vùng lãnh thổ tham gia (chu kỳ 2012 đứng thứ 8/65; chu kỳ 2015 đứng thứ 8/70).

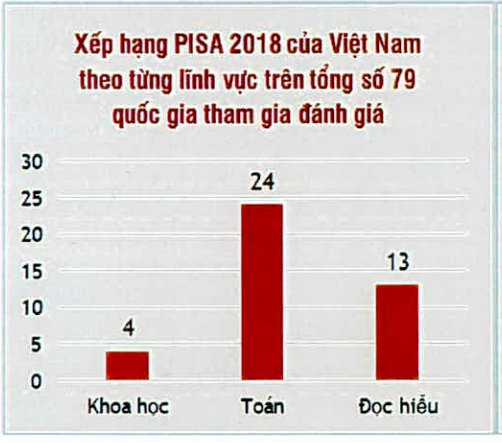

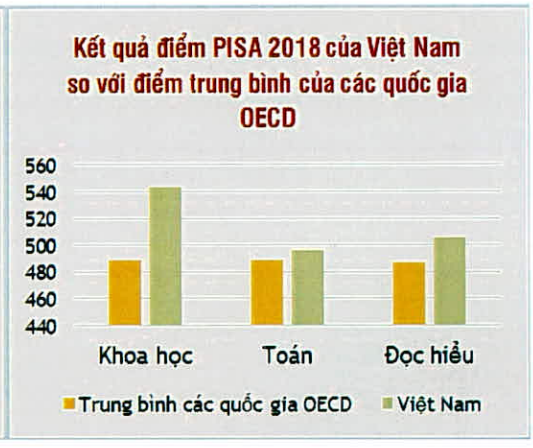

Thế mạnh của học sinh Việt Nam bước đầu được tìm thấy trong báo cáo của PISA là ở tinh thần thái độ tích cực làm bài, tỷ lệ có mặt tham gia cao, tỷ lệ trả lời hết các câu hỏi thuộc nhóm cao nhất thế giới. Qua câu hỏi ở cuối đề thi về việc tự đánh giá nỗ lực của bản thân khi làm bài, hầu hết học sinh Việt Nam đánh giá mình đã làm bài thi PISA với nỗ lực cao nhất. Với câu hỏi này, học sinh Việt Nam đạt mức nỗ lực cao nhất là 9,9/10.

Có 2 lý do chính để OECD chưa đưa kết quả của Việt Nam vào bảng so sánh. Thứ nhất, báo cáo so sánh quốc tế đầy đủ không thể hoàn thành tại thời điểm công bố nếu đưa Việt Nam vào phân tích dữ liệu so sánh quốc tế. Bởi vì, ban đầu OECD đề nghị để dữ liệu của Việt Nam sang 2020 mới công bố, họ muốn dành thêm thời gian để nghiên cứu sâu hơn sự khác biệt của Việt Nam. Tuy nhiên, do sự phối hợp tích cực của phía Việt Nam trong quá trình xử lý số liệu nên đến tháng 9/2019 OECD đã đồng ý công bố kết quả của Việt Nam cùng với các nước khác vào ngày 3/12/2019. Thứ hai, số liệu thu được của Việt Nam không phù hợp (misfit) với mô hình lý thuyết hồi đáp câu hỏi, mức độ không phù hợp cao hơn so với các quốc gia khác, có sự khác biệt lớn với mô hình đánh giá của OECD.

Trong quá trình phân tích, xử lý dữ liệu PISA của Việt Nam, OECD đã có những chất vấn, kiểm tra rất nghiêm ngặt quy trình kỹ thuật của việc tổ chức thực hiện PISA tại Việt Nam ở tất cả các công đoạn, đã cử Trưởng Ban phân tích dữ liệu của OECD sang Việt Nam làm việc, thẩm định các quyển đề thi của học sinh, phỏng vấn các cán bộ, giáo viên trực tiếp tham gia PISA, xác minh dữ liệu.

Sau quá trình xác minh, thẩm tra, OECD khẳng định Việt Nam không có gì sai sót về quá trình tổ chức thực hiện, hoặc thao túng số liệu hay thiên lệch khi chấm điểm. Tuy nhiên, do kết quả các câu trả lời của học sinh Việt Nam thi trên giấy quá khác biệt với các nước OECD thi trên máy tính, cho ra một mô hình khác biệt (misfit) với mô hình các nước OECD đang thi trên máy tính.

Hy vọng trong thời gian tới OEDC sẽ có thêm thời gian để phân tích các điểm khác biệt của kết quả trả lời PISA Việt Nam 2018, từ đó có thể đưa ra các bài học kinh nghiệm cho chính Việt Nam và các quốc gia có thu nhập thấp hoặc đang phát triển như Việt Nam học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm về chính sách phát triển giáo dục. Đồng thời, Việt Nam sẽ xem xét để chuẩn bị dần các điều kiện để có thể tham gia các kỳ thi PISA sắp tới qua máy tính.

Tín hiệu tích cực của giáo dục đại học Việt Nam

Ngày 12/9/2019, tuần san Times Higher Education (THE) chính thức công bố bảng xếp hạng đại học tốt nhất toàn cầu. Đây là bảng xếp hạng rất có uy tín được THE công bố thường niên, và lần đầu tiên Việt Nam có 3 cơ sở đại học có tên trong bảng xếp hạng. Ngày 27/11/2019, theo kết quả chính thức do QS công bố tại Hội thảo QS APPLE Conference 2019 tại Fukuoka, Nhật Bản, Việt Nam có 08 cơ sở giáo dục đại học nằm trong top 500 của bảng xếp hạng các trường đại học Châu Á của QS năm 2020.

Việc ngày càng có nhiều các cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam có tên trong các bảng xếp hạng đại học quốc tế có uy tín, trong đó bắt đầu có các cơ sở giáo dục đại học tư thục là tín hiệu rất tích cực của giáo dục đại học Việt Nam. Những thành tựu này là sự khích lệ, động lực rất tích cực với các cơ sở giáo dục đại học khác trong nước.

Bộ GDĐT chủ trương khuyến khích, tạo điều kiện để các trường đại học chủ động lựa chọn và tham gia các Bảng xếp hạng bởi các tổ chức xếp hạng đại học quốc tế có uy tín phù hợp với chiến lược phát triển của mình để qua đó đối sánh và nhận diện thương hiệu, đồng thời nhằm tăng vị thế và uy tín của các cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

Trong Chương trình khoa học giáo dục 2016-2020, Bộ GDĐT cũng đã đặt hàng nhiệm vụ Nghiên cứu mô hình trường đại học đáp ứng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 ("đại học 4.0"); trong đó, cũng đặt mục tiêu xây dựng các luận cứ, luận chứng khoa học để đề xuất, tìm ra các giải pháp nâng cao vị trí GDĐH Việt Nam trên các bảng xếp hạng quốc tế một cách thực chất, từ đó tác động lại nâng cao chất lượng GDĐH Việt Nam.

Hiện nay, Bộ GDĐT đang xây dựng kế hoạch để tổng kết việc thực hiện các mục tiêu đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2011-2020 và mục tiêu, nhiệm vụ của giai đoạn 2021-2030, kế hoạch 5 năm 2021-2025 và giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn 2045. Bên cạnh đó, Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đã đặt ra mục tiêu: Có ít nhất 2 cơ sở giáo dục đại học được xếp hạng trong số 100 trường đại học tốt nhất Châu Á, 10 cơ sở giáo dục đại học được xếp hạng trong số 400 trường đại học tốt

nhất Châu Á, 4 cơ sở giáo dục đại học được xếp hạng trong số 1.000 trường đại học hàng đầu thế giới theo các bảng xếp hạng quốc tế có uy tín.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, cùng với sự nỗ lực của ngành Giáo dục trong việc đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục, cộng với những cố gắng của nhiều cơ sở giáo dục đại học uy tín, thời gian tới việc có thêm nhiều cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam có tên và thứ hạng cao trong các bảng xếp hạng quốc tế uy tín là hoàn toàn khả thi.

Bộ GDĐT sẽ tiếp tục định hướng, tạo cơ chế cho các cơ sở giáo dục đại học tự chủ và phát triển; tham mưu với Chính phủ những giải pháp nhằm phát triển nền giáo dục Việt Nam nói chung và đặc biệt là phát triển một số cơ sở giáo dục đại học, ngành đào tạo mang tầm khu vực, quốc tế; thực hiện có hiệu quả một trong ba đột phá chiến lược là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để phát triển đất nước.

Hoạt động hợp tác quốc tế nổi bật

1. Cuộc thi "Hùng biện tiếng Việt cho lưu học sinh Lào tại Việt Nam" năm 2019 thành công tốt đẹp

Cuộc thi "Hùng biện tiếng Việt cho lưu học sinh Lào tại Việt Nam" năm 2019 lần đầu tiên được Bộ GDĐT phối hợp với Hội Hữu nghị Việt - Lào tổ chức trên phạm vi toàn quốc nhằm tăng cường giao lưu văn hóa Việt Nam - Lào, tạo điều kiện giúp nâng cao trình độ tiếng Việt cho lưu học sinh Lào trong thời gian học tập và sinh sống tại Việt Nam.

Được phát động từ tháng 8/2019, Cuộc thi đã thu hút được đông đảo các trường đại học, cao đẳng đang có lưu học sinh Lào học tập, nghiên cứu hưởng ứng tham gia. Vòng sơ khảo được tổ chức tại ba miền Bắc, Trung, Nam khảo đã chứng kiến sự tranh tài rất sôi nổi của 67 đội thi đến từ 67 cơ sở giáo dục có truyền thống đào tạo lưu học sinh Lào, thu hút gần 2000 lưu học sinh Lào và hàng ngàn sinh viên Việt Nam tham gia.

Tại vòng chung kết, với chủ đề "Việt Nam - Đất nước tôi yêu", 12 đội thi đã trình bày phần thi hùng biện của mình bằng tiếng Việt với nhiều chủ đề phong phú từ kỷ niệm về cuộc sống, kinh nghiệm học tập, danh lam thắng cảnh đến các chủ đề về con người, lịch sử, văn hóa Việt Nam. Kết quả, Ban Giám khảo đã trao giải 01 giải đặc biệt; 01giải nhất; 03 giải nhì và 07 giải ba.

2. UNICEF khẳng định cam kết cho sự phát triển của trẻ em và giáo dục Việt Nam

Ngày 3/12, Bộ trưởng Phùng Xuân Nhạ đã có buổi tiếp Trưởng Đại diện UNICEF tại Việt Nam, bà Rana Flowers. Tại đây, Trưởng Đại diện UNICEF tại Việt Nam, bà Rana Flowers một lần nữa khẳng định cam kết, tâm huyết của UNICEF cho sự phát triển của trẻ em và giáo dục Việt Nam để không trẻ em nào bị bỏ lại phía sau.

Bên cạnh những lĩnh vực đã có sự hợp tác lâu dài với Việt Nam như giáo dục mầm non, giáo dục cho trẻ khuyết tật, bà Rana Flowers đề cập tới những lĩnh vực mới mà UNICEF mong muốn được hỗ trợ Việt Nam trong thời gian tới như giáo dục phổ thông, trong đó tăng cường giáo dục kỹ năng số, kỹ năng chuyển đổi cho học sinh nhằm đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, thích ứng với giai đoạn phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo.

Trưởng Đại diện UNICEF tại Việt Nam cũng đề xuất với Bộ trưởng Phùng Xuân Nhạ 3 mảng hoạt động có thể thúc đẩy hợp tác với ngành Giáo dục nhằm đảm bảo an toàn trường học trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang diễn biến phức tạp. Đó là, tăng cường khả năng thích ứng của học sinh, giáo dục cho học sinh về thói quen "sống xanh", hỗ trợ đảm bảo vật chất trường học như xây dựng hệ thống nhà vệ sinh, lắp đặt máy lọc không khí, hệ thống điện mặt trời... tại một số trường học.

3. Ký kết nhiều thỏa thuận hợp tác giáo dục

* Ngày 29/10, Bộ trưởng Phùng Xuân Nhạ và Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đại học Cuba Jose Ramon Saborido Loidi đã ký kết thỏa thuận hợp tác giáo dục đại học giữa Bộ GD&ĐT Việt Nam và Bộ Giáo dục Đại học Cuba. Theo thỏa thuận hợp tác này, hai bên sẽ thúc đẩy và hỗ trợ hợp tác trực tiếp giữa các cơ sở giáo dục đại học của hai nước trong việc trao đổi giảng viên, nghiên cứu viên và sinh viên; trao đổi thông tin, kinh nghiệm phát triển giáo dục đại học và những thành tựu đạt được. Hai bên cũng sẽ thực hiện triển khai Chương trình học bổng của Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Cuba tại những cơ sở giáo dục đại học có uy tín của mỗi nước, khuyến khích các trường đại học cấp học bổng của trường nếu có đủ điều kiện.

* Ngày 5/11, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Văn Phúc và ông Jean Paul De Gaudemar, Tổng Giám đốc Tổ chức Đại học Pháp ngữ đã ký kết thỏa thuận khung nhằm củng cố các hoạt động hợp tác chung giữa hai bên. Theo thỏa thuận khung này, Bộ GDĐT Việt Nam và Tổ chức Đại học Pháp ngữ thống nhất tạo điều kiện thuận lợi để củng cố các hoạt động hợp tác chung, vì sự phát triển giáo dục đại học và nghiên cứu tại Việt Nam. Đồng thời hướng tới hỗ trợ các trường đại học và cơ quan nghiên cứu trong việc đáp ứng những thách thức như: chất lượng đào tạo; nghiên cứu và quản trị đại học; hội nhập nghề nghiệp và việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp; vai trò của trường đại học trong sự phát triển chung của xã hội.

* Ngày 27/12, tại Hà Nội, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam Nguyễn Văn Phúc và Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Cộng hòa Bulgaria tại Việt Nam Marinela Petkova đã ký kết thoản thuận hợp tác về giáo dục giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Bulgaria. Theo nội dung thỏa thuận được ký kết, hai bên sẽ hợp tác trao đổi kinh nghiệm và thông tin về hệ thống giáo dục của hai nước liên quan đến phát triển, quản lý và lập kế hoạch giáo dục; trao đổi giảng viên, sinh viên, nghiên cứu sinh, thực tập sinh sau đại học cũng như các hình thức hợp tác khác; khuyến khích hợp tác trực tiếp giữa các cơ sở giáo dục

phổ thông và cơ sở giáo dục đại học của hai bên; khuyến khích học tập tiếng Việt và tiếng Bulgaria.

Một số chỉ đạo, điều hành nổi bật trong quý

1. Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo quy định mới từ 28/12/2019

Ngày 01/11/2019, Bộ GDĐT đã ban hành mới quy chế bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

Theo quy định mới, BDTX cần đảm bảo nguyên tắc đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học, chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm và nhu cầu phát triển của cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, của địa phương và của ngành. Chương trình BDTX bao gồm: Chương trình BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non; Chương trình BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Chương trình BDTX giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

Thực hiện bồi dưỡng bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, phát huy tính tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường thực hành tại cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên; thảo luận, trao đổi, chia sẻ thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa báo cáo viên với giáo viên và cán bộ quản lý, giữa giáo viên với giáo viên và giữa cán bộ quản lý với nhau.

Giáo viên, CBQL giáo dục được hưởng nguyên lương, các khoản phụ cấp, trợ cấp (nếu có) và các chế độ, chính sách khác theo quy định trong thời gian thực hiện kế hoạch BDTX.

2. Xóa bỏ chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A, B, C

Ngày 26/11/2019, Bộ GDĐT đã ban hành Thông tư bãi bỏ các quy định về kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo chương trình giáo dục thường xuyên tại Quyết định số 30/2008/QĐ-BGDĐT ngày 6/6/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Theo đó, bãi bỏ các quy định về kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo chương trình giáo dục thường xuyên (Chương 3 Quy định về tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo chương trình giáo dục thường xuyên kèm theo Quyết định 30/2008/QĐ-BGDĐT ngày 6/6/2008).

Như vậy, kể từ ngày 15/1/2020, các quy định về kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ như: Đối tượng và điều kiện dự kiểm tra; Nội dung kiểm tra, thời lượng, yêu cầu của đề kiểm tra; Điều kiện, thẩm quyền cấp chứng chỉ... theo quy định tại Quyết định 30/2008/QĐ-BGDĐT sẽ không còn được áp dụng.

Tuy nhiên, các chứng chỉ ngoại ngữ đã cấp theo quy định tại Quyết định 30/2008/QĐ-BGDĐT vẫn có giá trị sử dụng. Đồng thời, các khóa đào tạo, kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo chương trình giáo dục thường xuyên đang triển khai thực hiện trước ngày 15/1/2020 sẽ tiếp tục được thực hiện đào tạo, kiểm tra và cấp chứng chỉ cho đến khi kết thúc.

3. Quy chế quản lý văn bằng và chứng chỉ trong hệ thống giáo dục quốc dân

Ngày 29/11/2019, Bộ GDĐT ban hành Thông tư ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

Theo đó, Bộ GDĐT thống nhất quản lý văn bằng, chứng chỉ; quy định chi tiết nội dung chính ghi trên văn bằng, phụ lục văn bằng giáo dục đại học; quy định mẫu bằng tốt nghiệp: trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân; quy định nguyên tắc in phôi, quản lý, cấp phát, thu hồi, hủy bỏ văn bằng, chứng chỉ.

Các Sở GDĐT, Phòng GDĐT, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở đào tạo giáo viên tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ theo phân cấp, theo quy định của pháp luật và quy định của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Bộ GDĐT in phôi bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân theo số lượng do các cơ quan có thẩm quyền cấp văn bằng, chứng chỉ đăng ký. Cơ sở giáo dục đại học và cơ sở đào tạo giáo viên được in phôi chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân theo mẫu do Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định. Mẫu phôi chứng chỉ phải gửi báo cáo Bộ GDĐT, cơ quan quản lý trực tiếp, công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi cơ sở giáo dục đóng trụ sở chính.

Thông tư cũng quy định rõ việc quản lý phôi văn bằng, chứng chỉ; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, cơ sở giáo dục trong việc in và quản lý phôi; quản lý việc cấp văn bằng, chứng chỉ; chế độ báo cáo việc in phôi, quản lý phôi và quản lý văn bằng, chứng chỉ.